

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2012/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH**Về việc tham vấn cộng đồng doanh nghiệp về các
thỏa thuận thương mại quốc tế****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật ký kết, gia nhập và thực hiện Điều ước quốc tế năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 182/2007/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Đoàn đàm phán Chính phủ về kinh tế và thương mại quốc tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quyết định này quy định quyền hạn, trách nhiệm, phạm vi tham vấn giữa cơ quan chủ trì đàm phán và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đàm phán các thỏa thuận thương mại quốc tế.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các khái niệm dưới đây được hiểu như sau:

1. “Cơ quan chủ trì đàm phán” là bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các đoàn đàm phán được các cấp có thẩm quyền thành lập để chủ trì đàm phán một thỏa thuận thương mại quốc tế với một hoặc nhiều đối tác.

2. “Cộng đồng doanh nghiệp” là các doanh nghiệp Việt Nam được định nghĩa theo Luật Doanh nghiệp, các hiệp hội doanh nghiệp, và các cơ quan, tổ chức đại diện hợp pháp của các doanh nghiệp đó theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. “Thỏa thuận thương mại quốc tế” là các hiệp định thương mại song phương hay đa phương hoặc các thỏa thuận kinh tế, thương mại tương đương trong đó có các cam kết về mở cửa thị trường, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp tới hoạt động của nền kinh tế nói chung và của

cộng đồng doanh nghiệp nói riêng do Thủ tướng Chính phủ giao cho cơ quan chủ trì đàm phán thực hiện.

4. “Nghiên cứu khả thi” của một thỏa thuận thương mại quốc tế là nghiên cứu do cơ quan chủ trì đàm phán tiến hành hoặc phối hợp với một hoặc nhiều cơ quan khác nhằm phân tích điểm mạnh và điểm yếu, cơ hội và thách thức, xác định lợi ích và đánh giá tác động của một thỏa thuận thương mại quốc tế về mở cửa thị trường đối với Việt Nam để khuyến nghị khởi động đàm phán hay không và trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

Điều 3. Quyền hạn và trách nhiệm tham vấn doanh nghiệp của cơ quan chủ trì đàm phán trong giai đoạn nghiên cứu khả thi

1. Việc tham vấn cung cấp và thu nhận thông tin được phép tiến hành khi cấp có thẩm quyền quyết định khởi động giai đoạn nghiên cứu khả thi về đàm phán thỏa thuận thương mại quốc tế với đối tác tiềm năng.

2. Sau khi có quyết định tiến hành nghiên cứu khả thi, cơ quan chủ trì đàm phán công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan chủ trì đàm phán những nội dung thông tin như sau:

a) Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc tiến hành nghiên cứu khả thi một thỏa thuận thương mại quốc tế.

b) Cơ quan chủ trì đàm phán (tên, địa chỉ thư tín, địa chỉ thư điện tử của cơ quan chủ trì đàm phán để thu nhận thông tin, đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp).

c) Đối tác tiềm năng để đàm phán thỏa thuận thương mại quốc tế (bao gồm thông tin về cơ quan chủ trì đàm phán phía đối tác); tóm tắt về quan hệ kinh tế, thương mại giữa Việt Nam và đối tác tiềm năng.

d) Yêu cầu đặt ra đối với nghiên cứu khả thi và dự kiến thời gian kết thúc nghiên cứu khả thi.

đ) Thời hạn tiếp nhận đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp.

3. Trách nhiệm xác nhận và xử lý thông tin:

Cơ quan chủ trì đàm phán có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin và nghiên cứu ý kiến góp ý của cộng đồng doanh nghiệp và có nghĩa vụ xác nhận việc đã tiếp nhận ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp qua thư điện tử hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan chủ trì đàm phán.

4. Cung cấp thông tin khi kết thúc nghiên cứu khả thi:

Cơ quan chủ trì đàm phán được quyền lựa chọn một trong hai hình thức sau để công bố kết quả nghiên cứu khả thi:

a) Tổ chức hội thảo giới thiệu kết quả nghiên cứu.

b) Đăng tải kết quả nghiên cứu trên trang thông tin điện tử của cơ quan chủ trì đàm phán.